

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 105/2026/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Hồng T**, sinh ngày 20/7/1997.

Căn cước công dân số 083197003787, Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 15/02/2024.

Địa chỉ: Ấp A xã T, tỉnh V.

- *Bị đơn:* Anh **Đào Minh D**, sinh ngày 28/6/1989.

Căn cước công dân số 083089014275, Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 09/8/2021.

Địa chỉ: Ấp A, xã T, tỉnh V.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản yêu cầu Tòa án xem xét hòa giải, giải quyết sớm vụ án của chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Đào Minh D ngày 06/02/2026.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Đào Minh D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Đào Minh D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung. Anh Đào Minh D đồng ý để chị Nguyễn Thị Hồng T được nuôi dưỡng con chung Đào Thiên A, sinh ngày 14/6/2018 và sự thỏa thuận này phù hợp với nguyện vọng của con chung.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Hồng T không yêu cầu anh Đào Minh D cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Đào Minh D không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị Nguyễn Thị Hồng T trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Đào Minh D trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Đào Minh D khai thống nhất không có nên không xét đến.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Hồng T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị Hồng T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000984 ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Thị hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Vậy, chị Nguyễn Thị Hồng T được hoàn lại số tiền chênh lệch 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long
(Phòng GD, KT, TT&THA);
- VKSND khu vực 8 - Vĩnh Long;
- Thị hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã T, tỉnh V (UBND xã A, huyện B, tỉnh B cũ), số 065/2017, ngày 26/4/2017;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Hồng Phương